

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 241/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quĩ tín dụng nhân dân LV; Địa chỉ: số 09 Lô A, cụm dân cư K4, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh ĐT.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị Quĩ tín dụng nhân dân LV; Địa chỉ: số 135, K3, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh ĐT.

Người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Thanh L, chức vụ Phó Giám đốc Quĩ tín dụng nhân dân LV;

Địa chỉ: 557/4, ấp LTA, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT.

Bị đơn: Mai Tấn L, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Số 352C/4, ấp LH2, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Tăng Thị T, sinh năm: 1966;

Mai Tấn P, sinh năm: 1988;

Mai Thị Thanh T, sinh năm: 1990;

Mai Thị Thanh T, sinh năm: 1994;

Cùng địa chỉ: Số 352C/4, ấp LH2, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T cùng liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân LV số tiền nợ vay vốn gốc là 250.000.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn và quá hạn là 63.875.000 đồng, tổng số tiền là 313.875.000 đồng (tạm tính đến ngày 04/8/2019) và phải chịu tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 564/2017/HĐTD ngày 3/11/2017 cho đến ngày thanh toán xong nợ và hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T nếu không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Quỹ tín dụng nhân dân LV có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự xử lý kê biên phát mãi, bán đấu giá tài sản đảm bảo đất và tài sản có trên đất của hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T theo hợp đồng thế chấp tài sản số 446/2016/HĐTC, ngày 20/9/2016 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

Hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T trả xong số nợ trên thì Quỹ tín dụng nhân dân LV sẽ trả lại 01 Bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa AN 959844, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.01844, Ủy ban nhân dân huyện Lai Vung cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 14/9/2009 cho hộ ông Mai Tấn Lực thuộc thửa 382, tờ bản đồ số 04, diện tích 4.877m², mục đích sử dụng đất trồng lúa cho hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T.

- Án phí; Tạm ứng án phí; chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

+ Hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 7.846.875 đồng (Bảy triệu, tám trăm bốn mươi sáu nghìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng).

+ Quỹ tín dụng nhân dân LV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Quỹ tín dụng nhân dân LV được nhận lại 7.847.000 đồng (Bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001825 ngày 24/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T tự nguyện chịu 500.000 đồng tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ. Quỹ tín dụng nhân dân LV đã nộp và chi xong, hộ ông Mai Tấn L, Tăng Thị T, Mai Tấn P, Mai Thị Thanh T, Mai Thị Thanh T hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân LV 500.000 đồng tiền lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS (Q), AV;

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Huyền